

Câu 1 Trung du và miền núi Bắc Bộ là địa bàn cư trú chủ yếu của dân tộc

- A. Tày, Ba Na, Hoa.
- B. Thái, Vân Kiều, Dao.
- C. Tày, Nùng, M'ông .
- D. Tày, Nùng, Thái.

Lời giải

Trung du và miền núi Bắc Bộ là địa bàn cư trú chủ yếu của dân tộc Tày, Nùng, Thái....

Đáp án cần chọn là: D

Câu 2 Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, cho biết di sản thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận ở Trung du miền núi Bắc Bộ là

- A. Đền Hùng.
- B. Vịnh Hạ Long.
- C. Sa Pa.
- D. Tam Đảo.

Lời giải

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, di sản thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là vịnh Hạ Long.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 3 Đồng bằng sông Hồng có năng suất lúa cao nhất cả nước là do có

- A. diện tích sản xuất lúa lớn nhất.
- B. trình độ thâm canh cao.
- C. lao động dồi dào, có nhiều kinh nghiệm.
- D. hệ thống thủy lợi tốt.

Lời giải

Đồng bằng sông Hồng đứng đầu cả nước về năng xuất lúa nhờ trình độ thâm canh cao.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 4 Tài nguyên khoáng sản có giá trị đáng kể ở đồng bằng sông Hồng là

- A. than đá, bô xit, dầu mỏ.
- B. đá vôi, sét cao lanh, than nâu.
- C. than nâu, đá vôi, apatit, chì – kẽm.
- D. sét cao lanh, đá vôi, thiếc.

Lời giải

Tài nguyên khoáng sản có giá trị đáng kể ở đồng bằng sông Hồng là đá vôi, sét cao lanh, than nâu.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 5 Loại thiên tai xảy ra hằng năm ở vùng Bắc Trung Bộ, gây thiệt hại nặng nề nhất về người và tài sản là

- A. Rét đậm, rét hại.
- B. Bão.
- C. Động đất.
- D. Lũ quét.

Lời giải

Hằng năm, vùng Bắc Trung Bộ thường xuyên đón những cơn bão nhiệt đới lớn từ biển Đông vào, đặc biệt bão hoạt động mạnh nhất vào thời gian từ tháng 9 – 11, bão kèm theo mưa gió lớn làm phá hoại nhà cửa, hư hỏng các công trình xây dựng, gây thiệt hại về người và tài sản.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 6 Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 27, cho biết nhà máy thủy điện Bản Vẽ (320 MW) được xây dựng trên con sông nào?

- A. Sông Cả.
- B. Sông Chu.
- C. Sông Rào Quán.
- D. Sông Gianh.

Lời giải

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 27, xác định được nhà máy thủy điện Bản Vẽ nằm trên sông Cả (thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An).

Đáp án cần chọn là: A

Câu 7 Vùng đất cát pha ở vùng đồng bằng duyên hải Bắc Trung Bộ thuận lợi cho phát triển

- A. Cây lúa nước.
- B. Cây công nghiệp lâu năm.
- C. Cây công nghiệp hàng năm.
- D. Các cây rau đậu.

Lời giải

Vùng đất cát pha ở vùng đồng bằng duyên hải Bắc Trung Bộ thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp hàng năm như lạc, vừng..

Đáp án cần chọn là: C

Câu 8 Phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển nước ta không bao gồm ngành nào sau đây?

- A. Đánh bắt nuôi trồng và chế biến thủy sản.
- B. Khai thác và chế biến lâm sản.
- C. Khai thác khoáng sản biển.
- D. Du lịch biển.

Lời giải

Phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển nước ta không bao gồm ngành: Đánh bắt nuôi trồng và chế biến thủy sản, khai thác khoáng sản biển, du lịch biển và khai thác khoáng sản biển.

=> Khai thác và chế biến lâm sản không phải là hoạt động kinh tế biển của nước ta

Đáp án cần chọn là: B

Câu 9 Khó khăn lớn nhất về khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của Tây Nguyên là

- A. sự phân hóa theo mùa của khí hậu.
- B. sự phân hóa theo độ cao của khí hậu.
- C. hiện tượng khô nóng diễn ra quanh năm.
- D. khí hậu diễn biến thất thường.

Lời giải

Khí hậu Tây Nguyên có sự phân hóa mưa – khô sâu sắc

=> mùa khô kéo dài (4 -5 tháng) làm cho mực nước ngầm hạ thấp, gây khó khăn về thủy lợi đối với sản xuất nông nghiệp.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 10 Để đẩy mạnh thâm canh cây công nghiệp ở Đông Nam Bộ vấn đề quan trọng hàng đầu là

- A. Nâng cao độ phì của đất.
- B. Phát triển hệ thống thủy lợi.
- C. Áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật.
- D. Đa dạng hóa cơ cấu cây trồng.

Lời giải

Để đẩy mạnh thâm canh cây công nghiệp ở Đông Nam Bộ vấn đề quan trọng hàng đầu là phát triển hệ thống thủy lợi. Giải quyết vấn đề thủy lợi sẽ góp phần cung cấp nước tưới cho các vùng khô hạn về mùa khô và tiêu nước cho các vùng ngập úng => làm tăng diện tích đất trồng trọt cũng như hệ số sử dụng đất trồng hàng năm.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 11 Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, cho biết vị trí phân bố nhóm đất phù sa ngọt ở đồng bằng sông Cửu Long là

- A. dọc sông Tiền và sông Hậu.
- B. hạ lưu sông Tiền và sông Hậu.
- C. Đồng Tháp Mười, Hà Tiên và vùng trũng ở Cà Mau.
- D. ven biển Đông và vịnh Thái Lan

Lời giải

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, xác định được khu vực phân bố đất phù sa ngọt là dọc sông Tiền và sông Hậu.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 12 Về nông nghiệp, đồng bằng sông Cửu Long là vùng

- A. trọng điểm sản xuất lúa lớn nhất cả nước.
- B. chuyên canh cây công nghiệp hàng đầu cả nước.
- C. chuyên canh cây thực phẩm hàng đầu cả nước.
- D. chăn nuôi gia súc hàng đầu cả nước.

Lời giải

Đồng bằng sông Hồng là vùng trọng điểm sản xuất lúa lớn nhất cả nước

Đáp án cần chọn là: A

Câu 13 Đảo nào sau đây không được xếp vào các đảo đông dân của vùng biển nước ta?

- A. Cái Bầu.
- B. Cát Bà.
- C. Lý Sơn.
- D. Hòn Khoai.

Lời giải

Các đảo đông dân ở nước ta là đảo Cái Bầu, Cát Bà, Lý Sơn. => loại đáp án A, B, C

Đảo Hòn Khoai không phải là đảo đông dân ở nước ta.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 14 Các bộ phận của vùng biển nước ta thứ tự từ đất liền ra biển là

- A. nội thủy, lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, vùng tiếp giáp lãnh hải, thềm lục địa.
- B. lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.
- C. nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.
- D. lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.

Lời giải

Các bộ phận của vùng biển nước ta thứ tự từ đất liền ra biển là: nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 15 Tỉnh có thể mạnh mẽ phát triển du lịch biển ở Đông Nam Bộ là

- A. Bà Rịa – Vũng Tàu.
- B. Bình Dương.
- C. Tây Ninh.
- D. Bình Phước.

Lời giải

Bà Rịa – Vũng Tàu là tỉnh duy nhất ở Đông Nam Bộ tiếp giáp biển => thuận lợi cho phát triển du lịch biển, bãi biển Vũng Tàu nổi tiếng ở nước ta.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 16 Thế mạnh nào sau đây không phải của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Phát triển tổng hợp kinh tế biển và du lịch.
- B. Khai thác và chế biến khoáng sản, thủy điện.
- C. Chăn nuôi gia cầm (đặc biệt là vịt đàn).
- D. Trồng và chế biến cây công nghiệp, cây dược liệu, rau quả cận nhiệt và ôn đới.

Lời giải

- Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ tiếp giáp với vùng biển ở phía Đông Nam => thuận lợi cho phát triển tổng hợp kinh tế biển và du lịch (vùng biển Quảng Ninh).

- Vùng có hệ thống sông suối lớn đem lại nguồn thủy năng lớn, vùng than giàu có giúp phát triển nhiệt điện.

- Vùng đồi trung du với diện tích đất feralit màu mỡ, khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp, cây dược liệu, rau quả cận nhiệt và ôn đới.

=> Nhận xét A, B, D đúng => loại A, B, D

- Trung du miền núi Bắc Bộ có địa hình đồi núi thuận lợi cho phát triển chăn nuôi gia súc lớn, không thuận lợi cho phát triển đàn vịt (vịt thích hợp với các mặt nước ở đồng bằng với nguồn thức ăn từ trồng trọt và thủy sản).

Đáp án cần chọn là: C

Câu 17 Ý nào sau đây không đúng với dân cư-xã hội của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Là vùng dân số ít nhất cả nước.

- B. Có nhiều dân tộc ít người.
- C. Cơ sở vật chất kĩ thuật đã có nhiều tiến bộ.
- D. Là vùng có căn cứ địa cách mạng.

Lời giải

Trung du và miền núi Bắc Bộ là địa bàn cư trú chủ yếu của các dân tộc ít người (Tày, H'mông, Thái, Dao...), trong lịch sử gắn liền với các căn cứ địa cách mạng quan trọng như hang Pác Pó (Cao Bằng), hiện nay vùng đã được đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kĩ thuật tiến bộ hơn. Dân số của vùng chiếm 14,4% dân số cả nước.

=> Nhận xét B, C, D đúng -> loại B, C, D

Nhận xét vùng có dân số ít nhất cả nước là không đúng

Đáp án cần chọn là: A

Câu 18 Thuận lợi chủ yếu cho việc nuôi trồng thủy sản ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. bờ biển có nhiều vịnh, đầm phá.
- B. biển có nhiều loài tôm, cá, mực.
- C. có các ngư trường trọng điểm.
- D. hoạt động chế biến hải sản phát triển.

Lời giải

Thuận lợi chủ yếu cho việc *nuôi trồng thủy sản* ở Duyên hải Nam Trung Bộ là bờ biển có nhiều vịnh, đầm phá.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 19 Điểm nào sau đây không đúng với ngành dịch vụ ở Đông Nam Bộ?

- A. Các hoạt động dịch vụ ngày càng phát triển đa dạng.
- B. TP. Hồ Chí Minh là trung tâm dịch vụ lớn nhất Đông Nam Bộ.
- C. Dẫn đầu cả nước trong hoạt động xuất – nhập khẩu.
- D. Các hoạt động dịch vụ du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông phát triển chậm.

Lời giải

Đặc điểm ngành dịch vụ Đông Nam Bộ là

- Các hoạt động dịch vụ rất đa dạng (thương mại, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông...) và phát triển mạnh. Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước trong hoạt động xuất – nhập khẩu.
- TP. Hồ Chí Minh là trung tâm dịch vụ quan trọng nhất của vùng: là đầu mối giao thông vận tải của cả nước, thu hút mạnh nhất vốn đầu tư nước ngoài, dẫn đầu cả nước về hoạt động xuất khẩu, trung tâm du lịch lớn nhất cả nước...

=> Nhận xét A, B, C đúng -> loại

- Nhận xét D: *Các hoạt động dịch vụ thương mại, ngân hàng tín dụng,...phát triển chậm* là không đúng.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 20 Nội dung nào sau đây không thể hiện đúng đặc điểm công nghiệp của Tây Nguyên?

- A. Chiếm tỉ lệ khá cao trong cơ cấu GDP.
- B. Đang chuyển biến theo hướng tích cực.
- C. Công nghiệp chế biến nông - lâm sản phát triển khá nhanh.
- D. Các nhà máy thủy điện với quy mô lớn đã và đang được triển khai.

Lời giải

Đặc điểm công nghiệp vùng Tây Nguyên:

- Chiếm **tỉ lệ thấp** trong cơ cấu GDP của vùng và giá trị sản xuất công nghiệp của cả nước (2,3% cả nước năm 2002)

=> Nhận xét A không đúng.

- Nhưng đang chuyển biến theo tích cực: tăng tỉ trọng công nghiệp và dịch vụ.

- Các ngành quan trọng nhất là chế biến nông – lâm sản và thủy điện.

+ Công nghiệp chế biến nông, lâm sản phát triển khá nhanh.

+ Công nghiệp thủy điện: các nhà máy thủy điện với quy mô lớn đã và đang được triển khai trên sông Xê Xan và Xrê Pôk.

=> Nhận xét B, C, D đúng => loại

Đáp án cần chọn là: A

Câu 21 Đâu không phải là khó khăn về tự nhiên đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở đồng bằng sông Cửu Long

- A. tài nguyên khoáng sản hạn chế.
- B. diện tích đất mặn, đất phèn lớn.
- C. mùa khô kéo dài.
- D. sương muối, giá rét.

Lời giải

Đồng bằng sông Cửu Long hạn chế về tài nguyên khoáng sản (chỉ có một số loại như than bùn, đá vôi), diện tích đất mặn đất phèn lớn (2,5 triệu ha), mùa khô kéo dài thiếu nước ngọt trầm trọng cho sản xuất nông nghiệp và thau chua rửa mặn.

=> Loại đáp án A, B, C

- Đồng bằng sông Cửu Long nằm ở phía nam lãnh thổ nước ta, không chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc, khí hậu nắng nóng quanh năm nên không chịu ảnh hưởng của hiện tượng sương muối, giá rét.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 22 Để nền công nghiệp Đông Nam Bộ phát triển theo hướng bền vững và mang lại hiệu quả cao, vấn đề cần quan tâm hiện nay là

- A. Chất lượng môi trường đang bị suy giảm.
- B. Cơ sở hạ tầng nghèo nàn và xuống cấp.
- C. Trên đất liền tài nguyên khoáng sản ít.
- D. Trình độ khoa học kỹ thuật còn hạn chế.

Lời giải

- Phát triển bền vững là sao cho sự phát triển của hôm nay không làm hạn chế sự phát triển của ngày mai, tạo nền tảng cho sự phát triển của tương lai .
- Sự phát triển mạnh mẽ của nền công nghiệp Đông Nam Bộ đã xả ra môi trường một lượng chất thải lớn (khí độc, chất hóa học, vật thể rắn...) làm chất lượng môi trường suy giảm. Do vậy để công nghiệp của vùng phát triển bền vững và mang lại hiệu quả cao cần chú ý tới vấn đề bảo vệ môi trường, bảo đảm một môi trường sống lành mạnh cho con người cả hiện tại và tương lai.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 23 Chăn nuôi bò sữa đang phát triển mạnh ở vùng ven các thành phố lớn thuộc đồng bằng sông Hồng vì?

- A. Thị trường tiêu thụ lớn.
- B. Nguồn nước mặt dồi dào.
- C. Nguồn thức ăn công nghiệp dồi dào.
- D. Dịch vụ thú y phát triển.

Lời giải

Các thành phố lớn tập trung dân cư đông đúc với chất lượng đời sống ngày càng được nâng cao nên nhu cầu sử dụng sữa tươi cũng như các sản phẩm từ sữa rất lớn. Do vậy ở khu vực ven các thành phố chăn nuôi bò sữa thường phát triển mạnh nhằm cung cấp.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 24 Cho bảng số liệu sau:

Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế của Trung du và miền núi Bắc Bộ giai đoạn 2000 - 2012. (Đơn vị: tỉ đồng)

Năm	2000	2005	2010	2012
TD&MNBB	15.988,0	45.518,0	165.985,1	221.431,7
- Đông Bắc	15.257,4	43.434,3	157.954,4	210.045,5
- Tây Bắc	730,6	2.083,7	8.030,7	11.386,2

Từ bảng số liệu trên hãy cho biết nhận định nào dưới đây không đúng

- A. Giá trị sản xuất công nghiệp của trung du miền núi Bắc Bộ và các tiểu vùng Tây Bắc, Đông Bắc đều tăng.
- B. Giá trị sản xuất công nghiệp của Tây Bắc tăng nhanh nhất.
- C. Giá trị sản xuất công nghiệp của Đông Bắc luôn lớn hơn nhiều so với Tây Bắc.
- D. Giá trị sản xuất công nghiệp của Đông Bắc tăng nhanh hơn so với Tây Bắc.

Lời giải

- Giá trị sản xuất công nghiệp của trung du miền núi Bắc Bộ và các tiểu vùng Tây Bắc, Đông Bắc đều tăng

+ Trung du miền núi Bắc Bộ tăng: $221.431,7 / 15.988,0 = 13,8$ lần

+ Đông Bắc tăng: $210.045,5 / 15.257,4 = 13,8$ lần

+ Tây Bắc tăng: $11.386,2 / 730,6 = 15,6$ lần

=> nhận xét A đúng

- Giá trị sản xuất công nghiệp của Tây Bắc tăng nhanh nhất ($15,6 > 13,8$ lần) => nhận xét B đúng

- Giá trị sản xuất công nghiệp của Đông Bắc luôn lớn hơn nhiều so với Tây Bắc - năm 2012: Đông Bắc là 210.045,5 (tỉ đồng) > Tây Bắc là 11.386,2 (tỉ đồng) => nhận xét C đúng

- Giá trị sản xuất công nghiệp của Đông Bắc tăng chậm hơn so với Tây Bắc ($13,8 < 15,6$)

=> Nhận xét D :Giá trị sản xuất công nghiệp của Đông Bắc tăng nhanh hơn so với Tây Bắc là không đúng

Đáp án cần chọn là: D

Câu 25 Tài nguyên thiên nhiên quan trọng nhất của vùng duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. Tài nguyên khoáng sản.
- B. Tài nguyên rừng.
- C. Tài nguyên biển.
- D. Tài nguyên đất.

Lời giải

Duyên hải Nam Trung Bộ có nguồn tài nguyên biển giàu có, tạo thế mạnh phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển: nguồn lợi thủy hải sản lớn với các ngư trường lớn, khoáng sản biển (cát thủy tinh, ôxít titan, muối), du lịch biển – đảo phát triển với nhiều bãi tắm nổi tiếng, sầm uất; vùng thuận lợi cho xây dựng nhiều cảng nước sâu, phát triển mạnh ngành vận tải biển.

=> Như vậy tài nguyên thiên nhiên giàu có nhất của duyên hải Nam Trung Bộ là tài nguyên biển

Đáp án cần chọn là: C

Câu 26 Cho bảng số liệu:

Tỉ trọng giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế của vùng Đông Nam Bộ (Đơn vị %)

Giá trị sản xuất công nghiệp	Năm 1995	Năm 2005
Tổng số	100	100
Nhà nước	38.8	24.1
Ngoài nhà nước	19.7	23.4
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	41.5	52.5

Biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện quy mô và cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế ở Đông Nam Bộ là

- A. Biểu đồ đường.
- B. Biểu đồ miền.
- C. Biểu đồ tròn.

D. Biểu đồ cột ghép.

Lời giải

Đề bài yêu cầu thể hiện quy mô và cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp, trong thời gian 2 năm (1995 và 2005).

=> Dựa vào dấu hiệu nhận dạng biểu đồ, biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện quy mô và cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế ở Đông Nam Bộ là biểu đồ tròn.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 27 So với Đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long có

- A. lịch sử khai thác lãnh thổ muộn.
- B. nền kinh tế phát triển năng động hơn.
- C. sản lượng lúa cả năm thấp hơn.
- D. dân cư tập trung đông đúc nhất cả nước.

Lời giải

- Đồng bằng sông Cửu Long mới được khai thác khoảng hơn 300 năm, đồng bằng sông Hồng có lịch sử khai thác hàng nghìn năm từ thời kì đầu xây dựng đất nước => So với đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long có lịch sử khai thác lãnh thổ muộn hơn => A đúng.

- Đồng bằng sông Cửu Long có nền kinh tế phát triển kém năng động hơn so với đồng bằng sông Hồng. => nhận xét B. Nền kinh tế phát triển năng động hơn đồng bằng sông Hồng là không đúng.

- Đồng bằng sông Cửu Long là vùng trọng điểm sản xuất lúa lớn nhất nước ta, sản lượng lúa lớn nhất cả nước => nhận xét C. Sản lượng lúa thấp hơn đồng bằng sông Hồng là không đúng

- Đồng bằng sông Hồng là vùng tập trung dân cư đông đúc nhất cả nước => nhận xét đồng bằng sông Cửu Long có dân cư đông đúc nhất cả nước là không đúng.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 28 Đàn vịt phát triển mạnh ở vùng đồng bằng sông Cửu Long, nguyên nhân chủ yếu do

- A. diện tích mặt nước nuôi thả và nguồn thức ăn từ trồng trọt, thủy sản lớn.
- B. thị trường tiêu thụ rộng lớn, công nghiệp chế biến phát triển.
- C. người dân có nhiều kinh nghiệm chăn nuôi vịt đàn.
- D. nguồn thức ăn chế biến từ công nghiệp lớn, dịch vụ thú y phát triển.

Lời giải

Chăn nuôi vịt chiếm ưu thế ở đồng bằng sông Cửu Long vì nguồn thức ăn có sẵn từ lương thực, sản phẩm phụ của ngành công nghiệp chế biến thủy sản. Mặt khác, đàn vịt thích hợp với hình thức thả ở các vũng nước => vì vậy nguồn thức ăn từ tự nhiên cùng với diện tích mặt nước nuôi thả lớn từ mạng lưới sông ngòi, kênh rạch đóng vai trò quan trọng trong phát triển đàn vịt của vùng.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 29 Đông Nam Bộ đang dẫn đầu cả nước về giá trị sản xuất công nghiệp, để phát huy vai trò đầu tàu và mang lại hiệu quả kinh tế cao, vấn đề cần ưu tiên trong phát triển công nghiệp của vùng hiện nay là

- A. Phát triển công nghiệp năng lượng.
- B. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- C. Ứng dụng các thành tựu khoa kỹ thuật trong sản xuất.
- D. Đa dạng hóa cơ cấu ngành công nghiệp.

Lời giải

Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về hoạt động sản xuất công nghiệp, với cơ cấu ngành đa dạng bao gồm nhiều ngành công nghệ cao: điện tử - tin học, chế tạo máy, hóa chất, hóa dược, luyện kim... => Việc phát triển công nghiệp của vùng đặt ra nhu cầu rất lớn về năng lượng, do vậy vấn đề trước hết là cần ưu tiên giải quyết cơ sở năng lượng của vùng để đáp ứng yêu cầu phát triển.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 30 Các tài nguyên biển và hải đảo nước ta phải được khai thác tổng hợp vì

- A. Nhằm khai thác triệt để các nguồn lợi biển và hải đảo làm cơ sở cho sự phát triển các ngành kinh tế biển.
- B. Đảm bảo việc khai thác hợp lí, có hiệu quả đối với các nguồn tài nguyên biển và hải đảo.
- C. Môi trường biển và hải đảo đang bị suy thoái và ô nhiễm nghiêm trọng.
- D. Để giải quyết việc làm, tăng nguồn thu nhập chủ lực lượng lao động trong cả nước.

Lời giải

Phải khai thác tổng hợp vì:

- Tài nguyên biển nước ta đa dạng: có nhiều ngành (khai thác hải sản, du lịch biển, khoáng sản biển, vận tải biển)

- môi trường biển – đảo đồng nhất, nhạy cảm, dễ bị tác động, nơi này ô nhiễm có thể dễ ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

=> Cần khai thác tổng hợp để khai thác và sử dụng hợp lí, hiệu quả các nguồn tài nguyên biển đảo, tránh gây ra các hiểm họa môi trường, gây tác động xấu qua lại giữa các ngành kinh tế biển.

Đáp án cần chọn là: B